

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 196/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Xuân Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Trách** và ông **Bùi Văn Thiệu**.

Thư ký Tòa án: Bà **Nguyễn Thị Thắm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C), sinh năm 1972 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: Số 51 BL, phường TB, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; chỗ ở: Số 32 NgTNh, phường CT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Qu; có vợ là Bùi Thị Ng và 02 con lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2011; tiền sự: Không; tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 1614/HSPT ngày 28/10/2003, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người” (*bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2009, được miễn nghĩa vụ thi hành đối với án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và án phí dân sự nhưng chưa thực hiện trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại*); nhân thân: Ngày 25/10/1987 Công an thị xã Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt giam vi cảnh 03 ngày về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 04/8/1990 Công an thị xã Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt giam vi cảnh 03 ngày về hành vi “Tự ý vào khu vực nhà giam giữ nói chuyện với người đang bị tạm giữ”, ngày 27/6/1992 Công an thị xã Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 30.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”, bản án hình sự sơ thẩm số 94/HSST ngày 21/11/1992 Tòa án thị xã Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (*thời hạn tù tính từ ngày 19/9/1992, nộp án phí tháng 3/1993*); bị tạm giữ từ ngày 05/8/2019 đến ngày 07/8/2019 chuyên tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1989; HKTT: xã ĐT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Số 440 TrHĐ, phường TrHĐ, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

+ Anh Vũ Phú Q, sinh năm 1983; nơi cư trú: xã VL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (*vắng mặt*).

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn T, xã TN, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 195/CT-VKSTPHD ngày 04/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) là người đã bị kết án 08 năm tù về tội “Giết người”, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 05/8/2019; tại chỗ ở của T địa chỉ số 32 NgTNh, phường CT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thành phố Hải Dương phối hợp với Công an phường CT, thành phố Hải Dương tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) có hành vi cất giấu tại túi quần bên trái đang mặc 01 túi nilon bên trong đựng 05 túi nilon nhỏ có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) đã tự giác lấy tại túi quần đang treo trên tường giao nộp thêm 03 túi nilon khác cũng có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và một cân điện tử kiểu dáng bao thuốc lá Marlboro màu trắng, đỏ. Toàn bộ các túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng T khai nhận là ma túy đá cất giấu với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Quá trình bắt quả tang, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị Nh ở xã ĐT, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, anh Vũ Phú Q ở xã VL, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và anh Trần Văn H ở Thôn T, xã TN, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương là bạn của T đến chơi tại nơi ở của T từ trước.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) khai nhận: Bản thân T có sử dụng ma túy đá. Vào trưa ngày 31/7/2019, T có gặp một người bạn xã hội tên Q tại khu vực nhà hàng 559 thành phố Hải Dương nên được Q cho 01 túi ma túy đá. T đã chia gói ma túy được Q cho thành 01 gói to và 10 gói nhỏ. Đến tối ngày 04/8/2019 T đã bán cho một đối tượng nam giới không quen biết tên C 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000 đồng, đến sáng ngày 05/8/2019 T đã sử dụng hết 02 gói nhỏ ma túy. Số ma túy gồm 01 gói to và 07 gói nhỏ còn lại T cất giấu tại nhà thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 306/KLGD-PC09 ngày 08/8/2019 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu

trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Thanh T, gửi đến giám định tổng khối lượng là 6,648 gam là ma túy loại Methamphetamine (Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) thừa nhận bản thân biết Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng do bản thân có sử dụng chất ma túy đá nên khi được đối tượng tên Q cho túi ma túy đã nhận, chia nhỏ ngoài mục đích sử dụng cho bản thân còn nhằm mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định; đồng thời thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i, q Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/8/2019.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 2 Điều 35; Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 cân điện tử là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ 5,677 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) không tham gia tranh luận, thể hiện lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) có tội và áp dụng pháp luật:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) thừa nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/8/2019 tại chỗ ở của T, địa chỉ số 32 NgTNh, phường CT, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương - T bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép tại túi quần bên trái đang mặc 05 túi Methamphetamine, sau khi bị phát hiện T đã tự giác giao nộp thêm 03 túi Methamphetamine đang cất giấu trái phép trong túi quần treo trên tường tại nhà và 01 cân điện tử là phương tiện để chia các túi ma túy. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng là các túi Methamphetamine và cân điện tử của bị cáo trước sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị Nh, anh Vũ Phú Q và anh Trần Văn H. Bị cáo xác định bản thân có sử dụng chất ma túy đá, khi được đối tượng tên Q cho túi ma túy đã chia nhỏ thành nhiều túi khác cất giấu để vừa sử dụng cho bản thân, vừa nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong đối tượng giám định, kết luận giám định. Các tài liệu, chứng cứ này phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản ghi lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản ghi lời khai của những người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho người khác trái phép để kiếm lời với lỗi cố ý; đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo là người đã bị kết án 08 năm tù về tội “Giết người” theo quy định tại Khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 nay là Khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 được xác định là bị kết án về “tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2009, được miễn nghĩa vụ thi hành đối với án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và án phí dân sự nhưng bị cáo chưa thực hiện trách nhiệm dân sự bồi thường thiệt hại nên bản án đã tuyên đối với bị cáo chưa được xóa án tích. Với hành vi cố ý cất giấu trái phép 6,648 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời mà bị cáo đã thực hiện quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự được xác định là “thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng”. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự thì lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đã truy tố và bị cáo bị đưa ra xét xử về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” với hai tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm i và điểm q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, thực hiện hành vi phạm tội về ma túy với nhiều tình tiết định khung tăng nặng. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo là người không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Toàn bộ số Methamphetamine và vỏ bao gói cơ quan giám định hoàn lại. Xét Methamphetamine là chất Nhà nước cấm lưu hành, vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 cân điện tử là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại giá trị nộp ngân sách Nhà nước..

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác:

Hành vi cho T túi ma túy của đối tượng nam giới tên Q nhưng không xác định được đối tượng Q nên không có căn cứ xử lý.

Quá trình điều tra T khai nhận đã bán một túi ma túy cho đối tượng tên C với số tiền 200.000 đồng vào tối ngày 04/8/2019. Tuy nhiên, đây chỉ là lời khai của T, cơ quan điều tra không xác định được đối tượng C, không đủ căn cứ để chứng minh việc T đã bán túi ma túy nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm của T cũng như đối tượng C là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i, q Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số

97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) **08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 05/8/2019.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu, phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 cân điện tử là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu cho tiêu hủy 5,677 gam Methamphetamine cùng vỏ phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 306/KLGD-PC09.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thanh T (tên gọi khác: Nguyễn Đình C) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Xuân Hiền